

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **317/2019/HSST**

Ngày: 01/11/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Loan
2. Bà Lê Thị Mơi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Long - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hà Thùy L ; sinh năm 1993; Nơi ĐKNK và nơi ở : Đội ..., xã NT, huyện NS, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Con ông Hà Thanh N (đã chết) và bà Hoàng Thị L , sinh 1968; Chồng: Mai Bá S , sinh 1987; Có một con sinh 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam số 5 - Bộ Công an (*Có mặt tại phiên tòa.*)

2. Bị cáo Mai Bá S ; sinh năm 1987; Nơi ĐKNK và nơi ở Đội ..., xã NT, huyện NS, tỉnh TH; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Mai Tiến D (đã chết) và bà Lương Thị Y , sinh 1960; Vợ: Hà Thùy L , sinh 1993; Có một con sinh 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 23/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm - Cục C10 - Bộ Công an (*Có mặt tại phiên tòa.*)

Người bị hại: Nguyễn Thị Chính , sinh năm 1964

Cư trú tại: SN ..., ĐH, ĐC, thành phố TH, tỉnh TH. (Có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ bạn bè bà Chính được giới thiệu vợ chồng Mai Bá S và Hà Thùy L có khả năng xin việc làm. Do vậy đầu năm 2016 bà C đã đến nhà Mai Bá S và Hà Thùy L gặp S và L để nhờ xin việc cho con gái bà Chính là Lưu Thị Vân Anh vào làm việc tại phòng Hành chính Hậu cần nhà máy Z111. Tại đây bà Chính trực tiếp trao đổi với Hà Thùy L về nội dung nhờ xin việc cho Vân Anh. L đã nói dối bà C là có ông Kính làm ở Thanh tra Bộ giáo dục là cậu của vợ chồng L trước đây đã giúp đỡ chị Nhân trưởng phòng tổ chức nhà máy Z111 nên L có thể xin cho Vân Anh vào làm ở Phòng Hành chính hậu cần nhà máy Z111 (trụ sở tại TP. Thanh Hóa) với chi phí là 230.000.000đ. L nói bà Chính đưa trước cho L 80.000.000đ. Bà Chính tin tưởng L, S và đồng ý nhờ L xin việc cho Vân Anh với nội dung và chi phí như trên.

Ngày 02/4/2016 bà Chính đã đến nhà giao cho L 80.000.000đ và 01 bộ hồ sơ xin việc cho Vân Anh, L nhận tiền và trực tiếp viết giấy biên nhận nội dung: Nhận tiền xin việc cho Vân Anh và cùng S ký giấy biên nhận. L hứa hẹn với bà Chính đến tháng 5/2016 sẽ có quyết định đi làm cho Vân Anh. Đến hẹn không thấy có quyết định, Bà Chính hỏi L, L yêu cầu bà Chính đưa thêm số tiền 50.000.000đ. Do vậy ngày 22/9/2016 Lưu Thị Vân Anh (con gái bà Chính) đã đến giao số tiền 50.000.000đ cho L. Và ngày 05/10/2016 L cùng S đến nhà bà C nhận thêm số tiền 50.000.000đ nói để hoàn tất công việc cho Vân Anh. Tổng số tiền L và S đã nhận của bà Chính 03 lần là 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng). Toàn bộ số tiền nhận từ bà Chính, Hà Thùy L chi tiêu cho bản thân và gia đình hết.

Sau một thời gian, bà Chính không thấy vợ chồng L, S xin việc cho Vân Anh bà đến yêu cầu trả lại tiền, nhưng L, S xin khất rồi trốn tránh, không trả. Đến tháng 10/2017, L mới trả được cho bà Chính 30.000.000đ, sau đó thì không trả nữa. Tháng 4/2018, bà Chính gửi đơn đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa tố giác hành vi phạm tội của L và S.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Thùy L, bị cáo Mai Bá S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra, gia đình Hà Thùy L đã trả toàn bộ số tiền còn lại cho bà Chính là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu). Bà Chính đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Hà Thùy L.

Cáo trạng số 292/CT-VKS ngày 10/9/2019, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hà Thùy L, Mai Bá S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 51 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt Hà Thùy L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, tổng hợp với hình phạt tù của bản án hình sự số 254 ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung; Xử phạt Mai Bá S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt tù của bản án hình sự số 254 ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung; Về bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xét; Về án phí: Các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hà Thùy L, Mai Bá S thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất của pháp luật.

Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Hà Thùy L, Mai Bá S

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Thùy L, Mai Bá S khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 02/4/2016 đến ngày 05/10/2016, Hà Thùy L, Mai Bá S mặc dù không có khả năng xin việc nhưng L và S đã dùng thủ đoạn đưa ra những thông tin gian dối tạo lòng tin đối với bà Nguyễn Thị Chính và chiếm đoạt của bà Chính số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) bằng hình thức hứa xin việc cho con gái bà Chính là Lưu Thị Vân Anh vào làm việc tại Phòng Hành chính hậu cần nhà máy Z111.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Hà Thùy L, Mai Bá S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 điều 139 - Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn do đó các bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc của pháp luật.

[3] Xét vai trò đồng phạm: Vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc phân công cụ thể. Trong vụ án, bị cáo L là người trực tiếp đưa ra các thông tin gian dối, hứa hẹn và nhận tiền của bà Chính, chủ động, tích cực trong quá trình thực hiện tội phạm nên giữ vai trò đầu. Bị cáo S giúp sức tích cực cho L trong việc thực hiện tội phạm bằng cách ký giấy nhận tiền, có mặt cùng L trong các cuộc trao đổi và nhận tiền để tạo lòng tin cho bà Chính, bị cáo giữ vai trò thứ hai. Do vậy bị cáo L phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo S.

[4] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đã bồi thường và tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho người bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 - BLHS 1999. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên cá bị cáo có nhân thân xấu, cần cách ly các bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xét.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 51 của Bộ luật hình sự 1999

- Tuyên bố: Các bị cáo Hà Thùy L , Mai Bá S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Hà Thùy L 03 (ba) năm chín (chín) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) năm tù của bản án số 254/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm chín (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2019.

- Xử phạt bị cáo Mai Bá S 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, tổng hợp với hình phạt 08 (tám) năm tù của bản án số 254/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2018.

- Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Hà Thùy L , Mai Bá S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: các bị cáo Hà Thùy L , Mai Bá S , người bị hại Nguyễn Thị Chính có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga